

dù được trát dày đến mấy đi chăng nữa, hiệu quả hòa sắc và độ phong phú của chuyển sắc trong tranh của các họa sỹ Ấn Tượng, Hậu Ấn Tượng, cũng như tất cả các trào lưu sau họ, vẫn thua xa hiệu quả của mặt sơn với độ dày chưa tới nửa mm trong tranh của van Eyck. Lý do là vì mặt sơn mỏng đó thực chất gồm nhiều lớp sơn rất mỏng và trong chồng lên nhau, tạo ra hòa sắc quang học kỳ ảo mà lối vẽ trực tiếp không thể có được.

3. VỀ LỚT ĐƠN SẮC

Hòa sắc đẹp trước hết được quyết định bởi lớp vẽ lót đơn sắc (monochrome underpainting hay camaïeu). Hãy ghi nhớ điều này như bí quyết thứ hai mươi bảy. Điều này đã được trình bày kỹ trong tái bản “Kỹ thuật vẽ sơn dầu”¹ nên ở đây không nhắc lại nữa, ngoại trừ ý nghĩa cốt lõi của nó. Đó là, trong hội họa, độ đậm

nhạt (value) của lớp vẽ lót đơn sắc mới là yếu tố quyết định sự thành công của hòa sắc. Đừng bao giờ quên điều này. Một bức tranh được vẽ với nhiều màu sắc nhưng không đúng độ đậm nhạt dễ tạo cảm giác một hòa sắc xám. Delacroix từng nói: “*Xám là kẻ thù của toàn bộ hội họa.*”² Vì vậy để đạt được hòa sắc đẹp, trước hết hãy vẽ đơn sắc cho thật tốt.

BÍ QUYẾT 27

Hòa sắc đẹp trước hết được quyết định bởi lớp vẽ lót đơn sắc (monochrome underpainting hay camaïeu).

1. *Kỹ thuật vẽ sơn dầu*, tr. 425 – 428.

2. Delacroix, Tome deuxième, p. 136.

Joshua Reynolds (1723 – 1792), một trong những họa sỹ hàng đầu t.k. XVIII, người sáng lập và chủ tịch đầu tiên của Hội viện Hoàng gia London, từng nói về tầm quan trọng của lớp vẽ lót đơn sắc hay độ đậm nhạt như sau: “Để đạt được sự hài hòa về màu sắc, bức tranh phải trông như được vẽ chỉ bằng một

màu (ví dụ màu nâu đất và trắng), và sau khi lớp màu sáng-tối (chiaroscuro) đã hoàn tất, màu của mỗi vật thể phải được láng lên trên.”¹

BÍ QUYẾT 28

Trong số những màu khô nhanh, phù hợp nhất để vẽ lót đơn sắc, trắng chì là màu không thể thiếu.

Các màu khác để lựa chọn là đen Mars (Mars black), đỏ oxide sắt (red iron oxide), đỏ Venice (Venetian red), nâu đất sống (raw umber), nâu đất cháy (burnt umber),

Sienna sống (raw Sienna), Sienna cháy (burnt Sienna), nâu Mars (Mars brown), vàng đất (yellow ochre, hay hoàng thổ, 黄土), lục đất (green earth, hay lục thổ 綠土).

Lớp màu chết và lớp vẽ lót đơn sắc cần được vẽ “gầy”, tức dung dịch pha màu cần có hàm lượng dầu thông cao hơn lớp màu phủ lên trên nó, và bằng những màu khô nhanh.

Trong số **những màu khô nhanh, phù hợp nhất để vẽ lót đơn sắc, trắng chì là màu không thể thiếu. Các màu khác để lựa chọn là đen Mars (Mars black)², đỏ oxide sắt (red iron oxide), đỏ Venice (Venetian red), nâu đất sống (raw umber), nâu đất cháy (burnt umber), Sienna sống (raw Sienna), Sienna cháy**

1. T. Sheldrake, *Paper in polite arts*, Transactions of the Society, Instituted at London, for the Encouragement of Arts, Manufactures and Commerce 16 (1798) p. 283.

2. Mars là tên thần chiến tranh trong thần thoại La Mã.

(burnt Sienna), nâu Mars (Mars brown), vàng đất (yellow ochre, hay hoàng thổ, 黄土), lục đất (green earth, hay lục thổ, 綠土). Đây là bí quyết thứ hai mươi tám.

Sinh thời, Titian từng nói: “*Một họa sỹ giỏi chỉ cần ba màu: đen, trắng và đỏ.*” Quả thật Titian đã vẽ một số bức tranh chỉ dùng ba màu này, ví dụ bức “Chân dung Francis I” (1539) ở Louvre. Bức “Chân dung một quý tộc cầm cuốn sách” (kh. 1540), hiện thuộc sưu tập của Museum of Fine Arts (Boston), đã được Titian vẽ chỉ bằng bốn màu: đen, trắng, đỏ và vàng, trong đó đỏ và vàng được dùng rất ít. Theo Pliny, danh họa huyền thoại Hy Lạp Cổ Đại Apelles (t.k. IV TCN) chỉ dùng bốn màu để vẽ nên các kiệt tác của mình. Bốn màu này là trắng (melinum¹), vàng ochre Attic (atticum²), đỏ (sinopis Pontica³), và đen (atramentum⁴).

Vẽ màu chết càng kỹ thì vẽ lót sẽ càng dễ dàng hơn. Vẽ lót càng kỹ thì khi lên màu sẽ càng đẹp. Đó là bí quyết thứ hai mươi chín.

Thật vậy, lớp màu chết có thể được coi như dessin của lớp vẽ lót. Còn lớp vẽ lót có thể được coi như dessin của lớp lên màu. Lớp màu chết tạo nên đường viền và các mảng tối của hình,

BÍ QUYẾT 29

Vẽ màu chết càng kỹ thì vẽ lót sẽ càng dễ dàng hơn. Vẽ lót càng kỹ thì khi lên màu sẽ càng đẹp.

1. Từ đảo Milos (hay Melos) thuộc Hy Lạp.

2. Từ vùng Attica thuộc Hy Lạp.

3. Từ Sinope (Sinop) – thành phố được thành lập vào khoảng t.k. VII TCN, sau này thuộc vương quốc Pontus, nằm ở phía Bắc Thổ Nhĩ Kỳ trên bờ Hắc Hải. Đỏ Venetian ngày nay cũng được gọi là sinopia.

4. Pliny, Book 35, Section 32.

như cái khung xương. Lớp vẽ lót tạo độ đậm nhạt, hình khối, cảm giác về da thịt, chất liệu, như một bức tranh hoàn chỉnh nhưng đơn sắc, để phần lên màu chỉ phủ và/hoặc láng màu lên. Một khi lớp vẽ lót được giải quyết hoàn chỉnh, khi lên màu sẽ không còn phải bận tâm vào việc sửa hình, sửa khối nữa.

Và nói chung, hãy giải quyết từng công đoạn một cách hoàn hảo nhất trong khả năng của bạn, đừng nghĩ bạn có thể sẽ sửa lại những chỗ chưa ưng ý ở công đoạn sau. Như vậy, công đoạn dessin, màu chết, lót đơn sắc, lên màu,

láng, đều phải được thực hiện ở mức hoàn thiện cao nhất. Mỗi công đoạn kết thúc phải tạo nên một bức tranh hoàn chỉnh ứng với công đoạn đó. Thực chất, **bức tranh sau khi hoàn thành sẽ là một tổ hợp của nhiều bức tranh chồng lên nhau. Nguyên tắc này là bí quyết thứ ba mươi.**

BÍ QUYẾT 30

Bức tranh sau khi hoàn thành sẽ là một tổ hợp của nhiều bức tranh chồng lên nhau.

Theo mô tả của Pliny, danh họa Hy Lạp Cổ Đại Protogenes (t.k. IV TCN) có lẽ là người đầu tiên được sử sách ghi nhận đã áp dụng lối vẽ nhiều lớp: *“Đối với bức tranh này, ông đã vẽ bốn lớp sơn, ba lớp dưới có vai trò bảo vệ chống hư hỏng và lão hóa, để khi lớp sơn bên trên biến mất thì lớp sơn bên dưới sẽ thay thế.”*¹

Karel (Carel) van Mander (1548 – 1606), họa sỹ, nhà viết kịch, thi sỹ kiêm sử gia và lý thuyết gia nghệ thuật người Flemish từng nói về sự hoàn hảo trong các bức vẽ lót của Jan van Eyck

1. Pliny, Book 35, Section 101.



Nguyễn Đình Đăng
 Lốp vẽ lót của bức “San hô đỏ” (2020)
 sơn dầu trên canvas, 130.3 x 162 cm.

như sau¹: “Những bức vẽ lót của ông hoàn chỉnh và chính xác hơn các tác phẩm đã hoàn thành của các họa sỹ khác. Tôi nhớ đã từng nhìn thấy một bức tranh nhỏ của ông vẽ một người phụ nữ trên nền một phong cảnh. Đó chỉ là một bức vẽ chuẩn bị nhưng đẹp khác thường. Bức tranh đó thuộc sưu tập của sư phụ tôi, Lucas de Heere, ở Ghent.”²

1. C. van Mander, *Le livre des peintres* (Imprimerie de l'Art, Paris, 1884) p. 40.

2. Đó là bức “Thánh nữ Barbara”, 1437, ván gỗ, 41.4 x 27.8 cm, hiện thuộc Bảo tàng Mỹ thuật Hoàng gia ở Antwerp (Bỉ).

5. MÀU CỦA DA THỊT

Không có một công thức chung nào cho màu của da thịt vì da thịt mỗi người một khác. Màu da của một lão nông dân nắng dầm mưa, của một phụ nữ đang độ thanh xuân, và của một em bé ba tuổi là hoàn toàn khác nhau.

Trong bốn phẩm chất nổi bật của da người là sự ấm áp, sự trung tính, độ sáng và độ trong, thì độ trong là phẩm chất chỉ chất liệu sơn dầu mới lột tả được ở mức độ hữu hiệu nhất. Da người kể cả của người tóc bạc da mồi cũng trong. Vì thế tránh dùng trắng titanium để vẽ da người. Như đã nói, trắng titanium, sản phẩm của t.k. XX, là trắng rất đục, có độ phủ rất cao, vì thế chỉ nên dùng để xóa các chỗ vẽ sai, khi muốn che lấp hoàn toàn những gì bên dưới. Trắng tốt nhất để vẽ là trắng chì. Trắng kẽm chỉ nên được dùng để láng lên trắng chì hay những chỗ sáng khi muốn sáng mạnh hơn.

Sắc tướng của da người, kể cả nước da sáng nhất, cũng tối hơn màu trắng nhiều. Sự thuyết phục của màu da nói riêng, và của hòa sắc nói chung, chủ yếu do độ đậm nhạt (value) trong lớp vẽ lót đơn sắc quyết định, như bí quyết thứ hai mươi bảy đã nói, nhưng dù có nhắc lại bao nhiêu lần cũng không thừa. Nếu vẽ không đúng độ đậm nhạt, khối, ánh sáng, dessin, thì không màu da, hòa sắc nào có thể gỡ lại được. Vì thế cần vẽ lót đơn sắc thật đúng và thật hoàn chỉnh trước khi lên màu. Delacroix kể rằng Louis Janmot (1814 – 1892), nguyên học trò của Ingres, có nói với Delacroix lời của Ingres về vai trò của lớp vẽ lót: “*Chúng ta chỉ hoàn thiện trên cái đã hoàn thiện.*”¹

1. “*On ne finit que sur du finit.*” – Delacroix, p. 88.

BÍ QUYẾT 55

Láng lên toàn bộ da thịt một lớp vermilion mỏng rồi để khô. Sau đó day lên bằng vermilion trộn vàng chì-thiếc. Dùng vàng chì-thiếc cho những chỗ sáng nhất. Láng gò má bằng vermilion, các chỗ tối bằng lapis lazuli. Day các sắc điệu lạnh bằng lapis lazuli trộn trắng chì.

Sau khi da thịt đã hoàn chỉnh ở lớp vẽ lót, khối và sáng tối đã được thể hiện đầy đủ và đúng, hãy áp dụng **bí quyết thứ năm mươi năm: Láng lên toàn bộ da thịt một lớp vermilion mỏng rồi để khô. Sau đó day lên bằng vermilion trộn vàng chì-thiếc. Dùng vàng chì-thiếc cho chỗ sáng nhất. Láng gò má bằng vermilion, các chỗ tối bằng lapis lazuli. Day các sắc điệu lạnh bằng lapis lazuli trộn trắng chì.** (Xem bí quyết thứ ba mươi chín và bí quyết thứ bốn

mươi). Hòa sắc này chỉ phù hợp để diễn tả da phụ nữ trẻ và trẻ em các xứ có nước da sáng màu. Đối với da thịt của những người thuộc những điều kiện địa lý và khí hậu khác thì phải quan sát và tùy cơ mà ứng biến.

Có thể tham khảo cách vẽ da thịt người da trắng theo de Mayerne như sau: “Để trường tồn, da thịt chỉ cần được vẽ bằng cách trộn màu trắng với phẩm đỏ, hoặc vermilion, và vàng đất (ochre) đẹp. Đầu gối, mặt, khuỷu tay, bàn tay và bàn chân phải đỏ hơn phần còn lại của cơ thể.”¹

Một trong những bí quyết của hội họa Venetian để tăng sự tinh tế trong các chuyển sắc thể hiện sự mịn màng của da người là tạo sự tương phản với các đồ trang sức bằng vàng bạc, đá quý, và các dây chuyền tối màu, sắc lạnh. Ngoài ra bóng đỏ

1. De Mayerne, p. [107v].

không chỉ được vẽ dịu mà còn được làm sáng bởi các phản quang khiến da thịt thêm sinh động.¹

Vẽ da người cho bạn thấy sự kỳ diệu của đỏ thần sa, vàng chì-thiếc và lapis lazuli là có thật. Đỏ thần sa (vermilion xịn) và vàng chì-thiếc là hai màu không thể thiếu khi vẽ da thịt người. Day một chút đỏ thần sa lên đầu các ngón tay, đột nhiên cả bàn tay như có máu đang chảy dưới da. Trong khi đó chỉ cần day một chút lapis lazuli trộn với trắng chì hoặc vàng chì-thiếc sẽ gợi được cảm giác của các tĩnh mạch. Dùng lapis lazuli để láng những chỗ tối sẽ được bóng tối rất trong, sâu, và sạch. Một trong những ưu điểm nổi bật của lapis lazuli là nó không làm bẩn hòa sắc khi trộn với bất kỳ màu nào.

Đó là một trong những bí mật của các bột màu cổ xưa mà màu tổng hợp ngày nay không thể nào tái hiện được.

6. BÓNG TỐI

Trong kỹ pháp sơn dầu nhiều lớp của các Bậc Thầy Cổ Điển, các chỗ được chiếu sáng thường được vẽ dày bằng màu đục, đặc với rất ít hoặc không có dung dịch trung gian, trong khi bóng tối thường được láng mỏng bằng màu trong hòa với dung dịch láng. Các bậc thầy Flemish Sơ kỳ thường vẽ bóng tối ngay từ lớp vẽ lót, vì thế phần nền sáng dưới những phần nằm trong bóng tối bị che phủ nhiều hơn dưới những phần được chiếu sáng, trong khi phần được chiếu sáng

1. Eastlake, Vol. 2, pp. 399 – 400.